



Bài tập cấu trúc lặp lồng nhau

Bài 1. Vẽ hình vòng rồng cạnh m và hai đường chéo bằng các dấu *. Ví dụ với $m = 5$:

```
* * * * *
* *   * *
*   *   *
* *   * *
* * * * *
```

Bài 2. Vẽ hình tam giác vuông góc trái trên chiều cao h nhập từ bàn phím. Ví dụ $h = 5$:

```
* * * * *
* * * *
* * *
* *
*
```

Bài 3. Vẽ hình tam giác vuông góc phải trên chiều cao h nhập từ bàn phím. Ví dụ $h = 5$:

```
* * * * *
 * * * *
  * * *
   * *
    *
     *
```

Bài 4. Vẽ hình tam giác vuông góc phải trên chiều cao h nhập từ bàn phím. Ví dụ $h = 5$:

```

 *
  * *
 * * *
* * * *
* * * * *
```



Bài 5. Vẽ hình tam giác cân đặc chiều cao h với h nhập vào từ bàn phím bằng các dấu *. Ví dụ $h = 5$:

```
      *
     * * *
    * * * * *
   * * * * * *
  * * * * * * *
 * * * * * * *
```

Bài 6. Vẽ hình tam giác cân rỗng chiều cao h với h nhập vào từ bàn phím bằng các dấu *. Ví dụ $h = 5$:

```
      *
     *   *
    *   *   *
   *   *   *   *
  *   *   *   *   *
 *   *   *   *   *
```

Bài 7. Vẽ hình tam giác số đối xứng chiều cao h với h nhập vào từ bàn phím bằng các dấu *. Ví dụ $h = 5$:

```
      1
     1 2 1
    1 2 3 2 1
   1 2 3 4 3 2 1
  1 2 3 4 5 4 3 2 1
```

Bài 8. Nhập vào hai số nguyên dương $a < b$. Liệt kê tất cả các số chính phương trong đoạn $[a, b]$.

Bài 9. Nhập vào số tự nhiên n từ 2 đến 9. Liệt kê các số thuận nghịch có n chữ số. Số thuận nghịch là số đọc xuôi đọc ngược thì giá trị không đổi. Ví dụ: 12321.

Trang chủ: <https://braniumacademy.net/>